

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN

Địa chỉ: Xã Hóa An, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	84.525.118.547	81.042.033.167
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03	VI.1	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	84.525.118.547	81.042.033.167
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	48.827.240.372	42.200.470.989
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		35.697.878.175	38.841.562.178
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	6.302.513.359	10.651.914.765
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	631.754.013	16.405.200.747
Trong đó: chi phí lãi vay	23		602.860.843	129.648.118
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	2.964.715.008	3.044.429.549
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	5.589.711.675	3.886.666.031
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		32.814.210.838	26.157.180.616
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		-	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		32.814.210.838	26.157.180.616
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.21	5.436.083.159	6.070.528.103
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>27.378.127.679</u>	<u>20.086.652.513</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	<u>2.727</u>	<u>2.014</u>

Đồng Nai, ngày 18 tháng 8 năm 2009

Trần Sỹ Phúc
Người lập biểuLê Thị Quyết
Kế toán trưởngLại Duy Hồng
Tổng Giám đốc